TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15/11/2019
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thông Văn Đá

2. Ông Nguyễn Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 448/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2019, về việc: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80A/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28/10/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Thông Thị Kim H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn p, xã h, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn p, xã h, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Các đương sự có mặt tại phiên toà chị Thông Thị Kim H. Vắng mặt anh Lê Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31 tháng 7 năm 2019, cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Thông Thị Kim H trình bày: Chị và anh Lê Văn H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau chung sống với nhau từ năm 2003 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm

Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ngày 25/11/2005 theo giấy chứng nhận kết hôn số 83, quyển số 01/05 ngày 25/11/2005 của UBND thị trấn Ma Lâm. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xãy ra mâu thuẫn là do hai vợ chồng không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên vợ chồng thường xãy ra cải vả, cuộc sống hôn nhân luôn căng thẳng nặng nề. Nguyên nhân xãy ra mâu thuẫn chủ yếu là trong sinh hoạt gia đình. Gia đình hai bên khuyên răn H giải nhiều lần nhưng tình trang mâu thuẫn vẫn như cũ. Vợ chồng sống ly thân khoảng 01 năm nay, từ khi ly thân đến nay vợ chồng không ai thăm hỏi ai, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm tới ai. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên Lê Thông Huy, sinh ngày 12/11/2003, hiện nay con đang ở với chị H. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn chị Thông Thị Kim H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị Thông Thị Kim H yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Lê Văn H

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Thông Thị Kim H yêu cầu được trực tiếp nuôi con tên Lê Thông Huy, sinh ngày 12/11/2003. Chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị 1.500.000 đồng/tháng cho tới khi con chung đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống bản thân.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã ra thông báo về phiên H giải và tiến hành niêm yết hợp lệ cho bị đơn nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc trường hợp không tiến hành H giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thông Thị Kim H. Chị Thông Thị Kim H được ly hôn với anh Lê Văn H.Về con chung: Giao cháu Lê Thông Huy, sinh ngày 12/11/2003 cho chị Thông Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H 1.500.000 đồng/tháng cho tới khi con chung đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống bản thân. Về tài sản chung, nợ chung chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Thông Thị Kim H có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con với bị đơn anh Lê Văn H. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Lê Văn H có địa chỉ tại thôn Phú Điền, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn anh Lê Văn H tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa. Bởi lẽ, anh Lê Văn H đã được Tòa án toàn án tới nhà tống đạt các văn bản tố tụng nhưng anh H thường xuyên không có mặt tại nhà nên không thực hiện việc tống đạt trực tiếp được, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng: "Thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; thông báo kết quả phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa" theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ anh Lê Văn H tự từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lê Văn H.

[3] Về nội dung:

[3.a] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Thông Thị Kim H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Thông Thị Kim H và anh Lê Văn H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ngày 25/11/2005, nên đây là hôn nhân hợp pháp.Trong cuộc sống, do tính cách không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn xãy ra liên tục trong thời gian dài. Khoảng 01 năm nay, chị H và anh H không còn chung sống với nhau, không quan tâm gì đến nhau. Từ khi ly thân đến nay, anh H và chị H không ai quan tâm tới ai, mạnh ai nấy sống, không còn tha thiết gì với hôn nhân của mình. Quá trình giải quyết vụ án, anh H cố tình lẫn tránh, không hợp tác, không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa chị H kiên quyết ly hôn, điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H xin ly hôn với anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.b] Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Lê Thông Huy, sinh ngày 12/11/2003, Hiện nay con đang ở với chị H, tại bản khai của cháu Huy thể hiện sau khi cha mẹ ly hôn thị nguyện vọng của cháu Huy là được ở với mẹ, do mẹ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu Huy nghĩ nên giao cháu Huy cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng

nuôi con: Chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H 1.500.000 đồng/tháng cho tới khi con chung đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Xét mức yêu cầu cấp dưỡng của bà H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị 1.500.000 đồng/ tháng là phù hợp với điều kiện và khả năng của anh H, cũng như so với mức sinh hoạt tại địa phương. Do đó nên chấp nhận yêu cầu của chị H, buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng để tự nuôi sống bản thân là phù hợp. Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3.c] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Chị Thông Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Anh Lê Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 115; Điều 116; Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thông Thị Kim H

- Về hôn nhân: Chị Thông Thị Kim H được ly hôn với anh Lê Văn H

- Về con chung: Giao cháu Lê Thông Huy, sinh ngày 27/11/2003 cho chị Thông Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Thông Thị Kim H 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Huy đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng để tự nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Anh Lê Văn H có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Chị Thông Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0028514 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Chị Thông Thị Kim H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Lê Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2019). Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
-Các đương sự;
-UBND(Nơi đăng ký kết hôn);
-Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hơn